

Bản án số: 66/2022/HS-ST

Ngày 01/4/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU  
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trịnh Thị Thường

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đặng Song Hoàn

Ông Hà Văn Trường

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đậu Thị Hiền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Anh Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 23/2022/TLST-HS ngày 26 tháng 01 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 83/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 3 năm 2022, đối với bị cáo:

**Trần Văn T**, sinh năm 2001 tại tỉnh Cà Mau; Hộ khẩu thường trú: Không đăng ký; chỗ ở trước khi bị bắt: 921/21 Bình Giã, phường 10, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; trình độ văn hóa: Không biết chữ; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; bị cáo không rõ họ tên cha; mẹ tên Đinh Thị P, sinh năm 1976; gia đình có 03 (ba) anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình;

Tiền án: Năm 2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tuyên phạt 04 tháng 27 ngày tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” tại Bản án số 200/2021/HSST ngày 23/9/2021, thời hạn tù bằng thời hạn tạm giam nên bị cáo được trả tự do tại phiên tòa.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 11 tháng 11 năm 2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Vũng Tàu (có mặt).

- Bị hại: Chị Đỗ Thùy L, sinh năm 2000; địa chỉ: số 183B5 đường L, phường 10, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1997; địa chỉ: số 183B5 đường Lưu Chí H, phường 10, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Vào đêm khuya ngày 10/11/2021, sau khi nhậu xong, Trần Văn T đi bộ về nhà và đi ngang qua phòng trọ của vợ chồng anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1997 và chị Đỗ Thùy L, sinh năm 2000 tại địa chỉ số 183B5 đường Lưu Chí H, phường 10, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, thấy phòng trọ vẫn bật đèn nên T nhìn qua lỗ cửa chính vào trong thì thấy hai vợ chồng anh Tr, chị L ôm con nhỏ đang ngủ, trên nệm để chiếc điện thoại di động Iphone XS max nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T lén lút đưa tay qua lỗ cửa thì thấy cửa cài then nhưng không khóa. T mở then cài ngang cửa đi vào phòng lấy chiếc điện thoại Iphone XS Max của chị L bỏ vào túi quần, quan sát xung quanh T phát hiện một túi ny lông màu trắng của chị L để gần chỗ anh Tr nằm bên trong có số tiền 2.280.000 đồng. T cầm túi tiền bỏ vào túi và nhanh chóng tẩu thoát. Khi về đến nhà T mở điện thoại, bấm lần lượt mật khẩu từ 6 số 1, 6 số 2 cho đến 6 số 0 thì mở được máy. T đã đăng nhập tài khoản Facebook và tải hình ảnh từ Facebook vào điện thoại, sau đó đi ngủ đến sáng ngày 11/11/2021 thì cơ quan công an phát hiện và thu giữ tài sản, T chưa kịp sử dụng gì đến số tiền trộm cắp. Chị L khai nhận chị để tiền trong túi ny lông với nhiều mệnh giá khác nhau có tổng từ khoảng 2.100.000 đồng đến 2.300.000 đồng và không nhớ cụ thể số tiền là bao nhiêu.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Trần Văn T đã khai nhận hành vi trộm cắp tài sản như trên (Bút lục điều tra từ số 57 đến số 72).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐG-TTHS ngày 03/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, kết luận: giá trị của 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone XS Max tại thời điểm chiếm đoạt là 8.500.000đ (tám triệu năm trăm nghìn đồng).

Cơ quan Công an đã thu giữ những tài sản, vật chứng gồm:

01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max 64G màu vàng, số imei 357270098140054 và số tiền 2.280.000 đồng;

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã ra quyết định chuyển vật chứng, tài sản trên đến Kho bạc Nhà nước và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu bảo quản, chờ xử lý.

Về trách nhiệm dân sự trong vụ án: Chị Đỗ Thùy L có nguyện vọng được nhận lại 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max 64G màu vàng và số tiền 2.280.000 đồng, ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Tại bản cáo trạng số 38/CT-VKS ngày 25/01/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố Trần Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

*Tại phiên tòa:*

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên cáo trạng nội dung truy tố về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo Trần Văn T về tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Trần Văn T từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Đỗ Mỹ L yêu cầu nhận lại 01 (một) điện thoại

đi động Iphone XS Max 64G màu vàng và số tiền 2.280.000 đồng do đã bị trộm cắp. Ngoài ra bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại cho bị hại 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max 64G màu vàng và số tiền 2.280.000 đồng.

Bị cáo Trần Văn T đã khai nhận về toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Khi nói lời sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nhưng đã có lời khai tại cơ quan điều tra; bị hại có yêu cầu nhận lại số tài sản đã bị trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì thêm; bị cáo và đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu tham gia phiên tòa không yêu cầu hoãn phiên tòa nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Vào đêm khuya ngày 10/11/2021 tại phòng trọ số 183B5 đường Lưu Chí H, phường 10, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, Trần Văn T đã lợi dụng hai vợ chồng anh Nguyễn Văn Tr và chị Đỗ Thùy L ôm con nhỏ đang ngủ say, bị cáo đã có hành vi lén lút vào phòng trộm cắp các tài sản gồm 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max 64G màu vàng, số imei 357270098140054 giá trị 8.500.000 đồng và số tiền 2.280.000 đồng của chị Đỗ Thùy L. Tổng giá trị chiếm đoạt là 10.780.000đ (Mười triệu, bảy trăm tám mươi nghìn đồng).

Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu đã truy tố.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng

xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người đã Tr thành, biết việc chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, bị nhà nước xử lý nghiêm minh. Bị cáo từng bị xử phạt về hành vi “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, sau khi được trả tự do trở về với cộng đồng, bị cáo không lấy đó làm bài học, vì tham lam lợi ích vật chất nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích có tiền tiêu xài cá nhân. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, tuyên mức hình phạt phù hợp, tương xứng với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội nhằm cải tạo, giáo dục riêng bị cáo, đồng thời bảo đảm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Ngày 23/9/2021, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu tuyên phạt 04 tháng 27 ngày tù tại Bản án số 200/2021/HSST về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”. Mặc dù bị cáo đã thi hành xong thời hạn phạt tù nhưng chưa được xóa án tích nay lại phạm tội mới nên thuộc tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Chị Đỗ Thùy L yêu cầu được nhận lại 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max 64G màu vàng, số imei 357270098140054 và số tiền 2.280.000 đồng. Ngoài ra, chị L không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

[6] Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị hại là chị Đỗ Thùy L 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max 64G màu vàng, số imei 357270098140054 và số tiền 2.280.000 đồng .

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt: Bị cáo **Trần Văn T 12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 11 năm 2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Chị Đỗ Thùy L yêu cầu được nhận lại 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max 64G màu vàng, số imei 357270098140054 và số tiền 2.280.000đ (hai triệu, hai trăm tám mươi nghìn đồng). Ngoài ra, chị L

không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Trả lại cho chị Đỗ Thùy L 01 (một) điện thoại di động Iphone XS Max 64G màu vàng, số imei 357270098140054 và số tiền 2.280.000 đồng.

Thực hiện xử lý vật chứng theo Giấy nộp tiền ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Cơ quan Công an thành phố Vũng Tàu tại Kho bạc Nhà nước Vũng Tàu và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 79/BB.THA ngày 26 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu.

4. Án phí: Bị cáo Trần Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền kháng cáo vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo nêu trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử lại vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV06, PC10);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công an Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trịnh Thị Thường**